

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TP BUÔN MA THUẬT  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số:112/2023/HSST

Ngày 12-5-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Văn Vĩ

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1.Bà Trần Thị Liên

2.Ông Hồ Xuân Giao

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Thanh Tuấn – Là thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Đức Lễ- Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 102/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 04 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/20223QĐXXST-HS ngày 25 tháng 04 năm 2023 đối với bị cáo:

**Lê Ngọc C;**Giới tính: Nam;Tên gọi khác:C đen; Sinh ngày: 27/8/1985; Tại tỉnh: Thừa Thiên Huế;Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12;Nghề nghiệp: Không;Nơi đăng ký thường trú: Thôn 8, xã Hòa T, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk; Họ và tên cha: Lê Ngọc T, sinh năm 1955; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị A (sinh năm 1957); Hiện trú tại: xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Gia đình bị cáo có 02 chị em ruột, bị cáo là con thứ hai; Bị cáo có vợ là: Nguyễn Thị Phương T, sinh năm 1985; bị cáo có 02 người con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2022. Hiện vợ và các con đều sinh sống tại: Thôn 8, xã Hòa T, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 30/9/2002, bị Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Trường giáo dưỡng, tại Quyết định số 2610/QĐ-UB về hành vi

trộm cắp tài sản, cưỡng đoạt tài sản, cố ý gây thương tích. Chấp hành quyết định tại Trường giáo dưỡng số 4 tại tỉnh Đồng Nai, chấp hành xong ngày 01/01/2005.

- Ngày 22/02/2006, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 02 năm tù giam về tội Cố ý gây thương tích (tại Bản án số 19/2006/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/9/2007 (đã được xóa án tích).

- Ngày 17/12/2010, bị Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định số 4127/QĐ-UBND về việc đưa vào Trung tâm Giáo dục lao động xã hội tỉnh Đắk Lắk về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 22/8/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 02 năm 6 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (bị cáo kháng cáo). Tại bản án phúc thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk tuyên phạt 01 năm 9 tháng tù giam (tại Bản án 242/2017/HS-PT). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/8/2018 (đã được xóa án tích).

Ngày 11/9/2022, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, khởi tố bị can. Ngày 08/11/2022, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt bị can để tạm giam kể từ ngày 08/11/2022 cho đến nay. Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

**\*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Bà Bùi Thị Phương T- sinh năm 1985- Có mặt.

Địa chỉ: xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

**\*Người chứng kiến:**

1. Ông Bùi Mạnh C- sinh năm 1987- Vắng mặt.

Địa chỉ: xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

2. Bà Bùi Thị Thu U- sinh năm 1989- Vắng mặt.

Địa chỉ: xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

3. Ông Nguyễn Hồng T- sinh năm 1982- Vắng mặt.

Địa chỉ: xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cùng chấp hành án tại Trại giam Đắc Trung nên Lê Ngọc C (sinh năm 1985), trú tại Thôn 8, xã Hòa T, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk quen biết với Nguyễn Quỳnh A (sinh năm 1978), HKTT: Thôn 1, xã Ea Bhốk, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk (đã chết vào ngày 09/10/2019). Khoảng tháng 3/2019, sau khi Quỳnh A chấp hành xong án phạt tù thì C và Quỳnh A thường xuyên gặp nhau để uống cà phê và ăn nhậu. Trong những lần gặp nhau, Quỳnh A có nói cho C biết mình có 01 (một) khẩu súng ngắn tự chế và đạn thể thao (Quỳnh A không nói cho C biết nguồn gốc của súng và đạn). Do biết ở nghĩa địa xã Hòa Thắng có nhiều mèo hoang nên C nảy sinh ý định mượn súng, đạn của Quỳnh Anh để đi bắn mèo hoang về làm mồi nhậu. Tuy nhiên, khi C hỏi mượn súng, đạn thì Quỳnh A không cho mượn.

Đến khoảng tháng 04/2019, C gặp Quỳnh A tại quán trà sữa TiNa (quán của vợ chồng C thuê để kinh doanh tại địa chỉ thôn 3, xã Hòa T, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk), tại đây, Quỳnh A nói cho C biết là mình sắp đi tỉnh Bình Dương để làm việc, C tiếp tục hỏi mượn Quỳnh Anh súng, đạn để đi bắn mèo hoang về nhậu thì Quỳnh A đồng ý nhưng có nói là khi nào Quỳnh A lấy lại thì trả cho Quỳnh A, sau đó Quỳnh A ra về. Ngày hôm sau, Quỳnh A mang 01 khẩu súng ngắn tự chế và đạn thể thao đến Quán trà sữa TiNa để cho C mượn, C mở khẩu súng của Quỳnh A đưa thì thấy có 05 đuôi đạn ở bên trong ổ xoay của khẩu súng (C không tháo ra nên không biết có bao nhiêu viên đạn và bao nhiêu vỏ đạn). Sau đó, C cất giấu súng, đạn trên ở phòng trọ của mình tại thôn 8, xã Hòa Thắng, thành phố Buôn Ma Thuột. Sau khi mượn súng, đạn của Quỳnh A thì C đã vài lần mang súng, đạn đi ra nghĩa địa xã Hòa Thắng để bắn mèo về nhậu nhưng không thấy mèo hoang hoặc thấy nhưng mèo hoang ở xa nên không bắn. Đến tháng 6/2020, C mang theo súng đi ra nghĩa địa, với mục đích bắn mèo hoang về làm mồi nhậu, tại đây, C đã dùng súng bắn 01 viên đạn thì đạn nổ nhưng không trúng mèo nên C mang súng, đạn về cất giấu ở phòng trọ tại Thôn 8, xã Hòa Thắng, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Khoảng 17 giờ ngày 11/4/2022, C mượn xe mô tô nhãn hiệu SH Mode, màu đỏ, không nhớ biển kiểm soát của 01 người đàn ông tên Hùng (không rõ nhân thân, lai lịch, quen biết khi uống cà phê ở xã Hòa Thắng, thành phố Buôn Ma Thuột) để đi ra nghĩa địa xã Hòa Thắng thả nhang cho con và tìm mèo hoang để bắn nhưng không có nên đi xe mô tô về nhà bố mẹ ruột tại thôn 8, xã Hòa Thắng, thành phố Buôn Ma Thuột. Trên đường về, C gặp Nguyễn Viết Q (sinh năm 1990, trú tại Thôn 8, xã Hòa Thắng, thành phố Buôn Ma Thuột), và được Q rủ vào nhậu, C đồng ý. Tại nhà Quân thì C gặp Nguyễn Hồng T (sinh năm 1982, HKTT: Thôn 8, xã Hòa Thắng, thành phố Buôn Ma Thuột) và ăn nhậu. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, cả ba rủ nhau

ra quán ốc gần ngã ba đường Nguyễn Thái Bình và đường Nguyễn Lương Bằng để tiếp tục ăn nhậu. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, C rủ Nguyễn Viết Q và Nguyễn Hồng T đến nhà Bùi Mạnh C (sinh năm 1987, địa chỉ: Thôn 3, xã Hòa T, thành phố Buôn Ma Thuột) để đánh bài, Q và T đồng ý. Sau đó, C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SH Mode, màu đỏ, không rõ biển kiểm soát (mượn của người đàn ông tên Hùng) đi trước còn Nguyễn Viết Q và Nguyễn Hồng T điều khiển xe mô tô của mình đi đến thôn 3, xã Hòa T, thành phố Buôn Ma Thuột để đánh bài. C điều khiển xe mô tô chạy vào trước nhà Bùi Mạnh C và gọi Bùi Mạnh C để đánh bài, lúc này vợ Bùi Mạnh C là Bùi Thị Thu U (sinh năm 1989, trú tại: Thôn 3, xã Hòa T, thành phố Buôn Ma Thuột) đi ra và tại đây xảy ra mâu thuẫn cãi nhau giữa hai người. Lúc này, Nguyễn Viết Q và Nguyễn Hồng T đi đến trước cổng nhà Bùi Mạnh C thấy C và Bùi Thị Thu U cãi nhau nên T đi vào khuyên can, C điều khiển xe mô tô bỏ về trước, sau đó Q và T cũng điều khiển xe mô tô đi về. Khi C đi được khoảng 300m thì bị ngã xe, do bức tức chuyện đã xảy ra nên C lấy từ trong túi quần của mình ra 01 khẩu súng ngắn tự chế bên trong có đạn thể thao mà C mang theo từ buổi chiều tối cùng ngày, C cầm khẩu súng ngắn tự chế bằng tay trái còn tay phải điều khiển xe mô tô quay lại nhà Bùi Mạnh C, khi đến trước cổng thì C dừng xe lại rồi đi bộ vào. Lúc này, nhà Bùi Mạnh C đã đóng cửa nhưng bên trong nhà vẫn bật điện, C cầm súng chửi bới, hù dọa vợ chồng Bùi Mạnh C rồi sau đó đi ra ngoài cổng, C cầm súng ngắn tự chế hướng lên trời bóp cò thì phát ra 01 tiếng nổ của đạn. Sau đó, C cất khẩu súng ngắn tự chế vào túi quần rồi điều khiển xe mô tô về nhà bố mẹ ruột (tại Thôn 8, xã Hòa Thắng, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk) để cất giấu khẩu súng ngắn tự chế và đem xe mô tô trả cho H tại cổng chợ xã Hòa Thắng, thành phố Buôn Ma Thuột rồi đi bộ về phòng trọ của mình để ngủ. Đến ngày 12/4/2022, C bị Công an xã Hòa Thắng mời làm việc, quá trình làm việc C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội cũng như giao nộp 01 khẩu súng ngắn tự chế, 02 viên đạn thể thao và 03 vỏ đạn thể thao (do C chỉ sử dụng súng, đạn để bắn 02 lần nên C đoán Nguyễn Quỳnh A đã sử dụng trước khi cho C mượn vì từ khi C mượn súng, đạn đến khi giao nộp súng, đạn thì C không kiểm tra).

Tại bản Kết luận giám định số: 1211/KL-KTHS ngày 08/9/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng xác định:

“- Vật bằng kim loại, màu trắng, đen, kích thước (12,5x09) cm (có hình dạng giống súng ngắn ổ quay) là súng tự chế không theo tiêu chuẩn kỹ thuật, thiết kế của nhà sản xuất hợp pháp, có khả năng gây sát thương, nguy hại cho tính mạng, sức khỏe của con người, phá hủy kết cấu vật chất tương tự như súng ngắn, hiện tại sử dụng bắn được và thuộc vũ khí quân dụng.

- 02 viên đạn và 03 vỏ đạn gửi đến giám định là đạn và vỏ đạn của loại đạn (cỡ 5,6x15,6) mm. Đạn cỡ (5,6x15,6) mm thuộc vũ khí thể thao.

- 03 vỏ đạn gửi giám định do khẩu súng nêu trên bắn ra

Tại bản cáo trạng số: 42/CT-VKSTPBMT ngày 12/4/2023 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã truy tố Lê Ngọc C về tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột đã phân tích, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Ngọc C phạm tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự .

Áp dụng khoản 1 Điều 304, Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt: Bị cáo Lê Ngọc C từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

\*Các biện pháp tư pháp:Căn cứ Điều 46 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm c Khoản 2 và Điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trong vụ án này, đối với Nguyễn Quyền A (sinh năm 1978), trú tại thôn 1, xã Ea Bôk, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk là người đã cho Lê Ngọc C mượn súng, đạn (theo lời khai của C). Hiện Nguyễn Quyền A đã chết ngày 09/10/2019 (gia đình chưa đăng ký khai tử tại UBND xã Ea Bôk, huyện Cư Kuin) nên Cơ quan An ninh điều tra không có căn cứ để điều tra, xác minh làm rõ về nội dung này là phù hợp.

- Theo bản sơ kết điều tra vụ án hình sự số 39/SKĐT - HS ngày 23/3/2023 của Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Buôn Ma Thuột thì Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Buôn Ma Thuột sẽ tách hành vi tàng trữ trái phép vũ khí thể thao và 02 (hai) viên đạn để xử lý theo quy định của pháp luật là phù hợp.

\*Về xử lý vật chứng.

-Tịch thu tiêu hủy: 1 (một) khẩu súng ngắn tự chế, ổ xoay, bằng kim loại, màu trắng đen, có kích thước (12,5 x 9) cm và 02 (hai) vỏ đạn vì đây là vật chứng liên quan đến vụ án.

- Riêng đối với 01 (một) vỏ đạn khác theo kết luận giám định của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng thể hiện vỏ đạn này do khẩu súng ngắn tự chế nêu trên bắn ra, Lê Ngọc C không thừa nhận bản thân sử dụng cũng như không có tài liệu, chứng cứ khác chứng minh C sử dụng nhưng do vỏ đạn này liên quan đến hành vi sử dụng trái phép vũ khí quân dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì, thừa nhận hành vi phạm tội chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo trong mức đề nghị mà Viện kiểm sát đề nghị.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Tp. Buôn Ma Thuột, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Lê Ngọc C tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, biên bản hiện trường, vật chứng đã thu được tại hiện trường; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi bị cáo đã thực hiện... nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do ý thức coi thường pháp luật nên vào khoảng 23 giờ ngày 11/4/2022, tại Thôn 3, xã Hòa Thắng, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, Lê Ngọc C (sinh năm 1985), nơi cư trú Thôn 8, xã Hòa Thắng, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, có mâu thuẫn, cãi nhau với chị Bùi Thị Thu U (sinh năm 1989), trú tại: Thôn 3, xã Hòa Thắng, thành phố Buôn Ma Thuột, nên C đã cầm súng ngắn tự chế hướng lên trời, bóp cò thì súng phát ra 01 tiếng nổ nhằm đe dọa chị U, hành vi của C đã bị cơ quan công an phát hiện xử lý.

Hành vi trên của Lê Ngọc C đã phạm vào tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”

Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ Luật hình sự.

### **Điều 304 Bộ luật hình sự quy định:**

*“Tội chế tạo, tàng trữ, vận chU, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự*

*1. Người nào chế tạo, tàng trữ, vận chU, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 07 năm.”*

-Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

-Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trước lần phạm tội lần này thì bị cáo có 02 tiền án, mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học, tu dưỡng, sửa chữa bản thân mà tiếp tục phạm tội. Do vậy xét tính chất mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy

hiểm cho xã hội, thể hiện tính coi thường pháp luật, hành vi của bị cáo gây ra rất nghiêm trọng, hành vi đó không những trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về vũ khí quân dụng mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự địa phương nơi cư trú nói riêng và toàn xã hội nói chung. Do vậy hành vi của bị cáo cần được xử lý nghiêm minh và cần áp dụng mức hình phạt cho tương xứng với mức độ, hành vi mà bị cáo thực hiện mới có tác dụng giáo dục, răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

**\*Các biện pháp tư pháp:**Căn cứ Điều 46 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm c Khoản 2 và Điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự Điều 585, Điều 591 BLDS.

Trong vụ án này, đối với Nguyễn Quyền A (sinh năm 1978), trú tại thôn 1, xã Ea Bhôk, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk là người đã cho Lê Ngọc C mượn súng, đạn (theo lời khai của C). Hiện Nguyễn Quyền A đã chết ngày 09/10/2019 (gia đình chưa đăng ký khai tử tại UBND xã Ea Bhôk, huyện Cư Kuin) nên Cơ quan An ninh điều tra không có căn cứ để điều tra, xác minh làm rõ về nội dung này là phù hợp.

- Theo bản sơ kết điều tra vụ án hình sự số 39/SKĐT - HS ngày 23/3/2023 của Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Buôn Ma Thuột thì Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Buôn Ma Thuột sẽ tách hành vi tàng trữ trái phép vũ khí thể thao và 02 (hai) viên đạn để xử lý theo quy định của pháp luật là phù hợp.

**\*Về xử lý vật chứng**

-Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) khẩu súng ngắn tự chế, ổ xoay, bằng kim loại, màu trắng đen, có kích thước (12,5 x 9) cm và 02 (hai) vỏ đạn vì đây là vật chứng liên quan đến vụ án là phù hợp.

- Riêng đối với 01 (một) vỏ đạn khác theo kết luận giám định của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng thể hiện vỏ đạn này do khẩu súng ngắn tự chế nêu trên bắn ra, Lê Ngọc C không thừa nhận bản thân sử dụng cũng như không có tài liệu, chứng cứ khác chứng minh C sử dụng nhưng do vỏ đạn này liên quan đến hành vi sử dụng trái phép vũ khí quân dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định là phù hợp.

[3]. Căn cứ Điều 21, Điều 22 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bị cáo Lê Ngọc C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

***Vì các lẽ trên,***

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 304, Điểm s khoản 1 Điều 51, của Bộ luật hình sự.

**Tuyên bố:** Bị cáo Lê Ngọc C phạm tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”

Xử phạt: Bị cáo Lê Ngọc C: 02(Hai) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 08/11/2022.

\*Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

-Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) khẩu súng ngắn tự chế, ổ xoay, bằng kim loại, màu trắng đen, có kích thước (12,5 x 9) cm và 03 (hai) vỏ đạn vì đây là vật chứng liên quan đến vụ án.

*(Có đặc điểm như biên bản giao nhận ngày 13/4/2023 giữa Công an tỉnh Đắk Lắk và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột và biên bản giao nhận ngày 03/4/2023 giữa Công an tỉnh Đắk Lắk và Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Đắk Lắk).*

-Về án phí: Bị cáo Lê Ngọc C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Vụ GDKT 1 – TAND TC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS Tp. Buôn Ma Thuột;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
*(Đã ký)*

**Phạm Văn Vĩ**